

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2025/TLST-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Đậu Thị L, sinh năm 1960.

Số CCCD: 040160025855.

Địa chỉ: Thôn G, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Như T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn E, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Trần Thị O, sinh năm 1984.

Số CCCD: 040184022734.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, tỉnh Nghệ An.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị O có nghĩa vụ trả nợ cho bà Đậu Thị L số tiền gốc là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) theo giấy vay nợ đề ngày 09/12/2023.

Về án phí: Bà Trần Thị O thoả thuận chịu 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án**

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Duy Tuấn**